

Bản án số: 172/2021/HS-PT
Ngày 23-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hậu
2. Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2021/HSPT ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn A và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn A; giới tính: nam; sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số E1 đường G1, phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: thợ sửa máy lạnh; con ông: NVH và bà: NTT3; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Lê Văn T; giới tính: nam; sinh năm 1985 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: số E2 đường G1, phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: thợ bạc; con ông: LVH1 và bà: NTN; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Phùng Văn C; giới tính: nam; sinh năm 1983 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: số E5 ấp G3, xã I2, huyện K1, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: số E3 đường G, phường

I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông: PVT4 và bà: LTB; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014); tiền án: không;

Tiền sự: ngày 04/6/2020, bị cáo bị Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với mức phạt tiền 1.500.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0025895/QĐ-XPHC ngày 04/6/2020 – BL 249); ngày 11/6/2020, bị cáo đã nộp phạt (Biên lai thu thuế, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính ngày 11/6/2020 – BL 250);

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Nguyễn Đức T1; giới tính: nam; sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số E4 đường G2, phường I1, quận Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: làm vườn; con ông: NĐS (chết) và bà: NTL; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Dương Quang Minh - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hoàng Thanh, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội - bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A, Lê Văn T, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 (có mặt).

2. Ông Nguyễn Hoàng Thanh - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hoàng Thanh, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn A, Lê Văn T, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/7/2020, Lê Văn T điện thoại rủ Nguyễn Văn A, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 đến nhà trọ do Tuấn thuê tại số E đường số G, phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi đánh bạc ăn tiền. Hình thức chơi là sử dụng loại bài tây 52 lá do Tuấn mua đánh bài tiến lên, được chia bốn tụ với mỗi người chơi là 13 lá, người nào hết bài trước là tới nhất, thắng số tiền 200.000 đồng của người thua chót, còn người nào tới nhì thì ăn 100.000 đồng của người tới thứ ba, người chơi bị chặt heo (lá bài 2) thì thua số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày (Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 đánh bài ăn tiền được khoảng 07, 08 ván), trong lúc bị cáo T đang chia bài được 06-07 lá thì bị Công an phường Tân Quý phối hợp Công an quận Tân Phú kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.800.000 đồng; 02 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó 01 bộ chưa qua sử dụng) nên đưa T, A, C, T1 và HTT2 là người xem đánh bạc về trụ sở Công an phường xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu, phù hợp với các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Ngoài ra, Lê Văn T khai chơi đánh bạc ăn tiền mà không ai tổ chức thu tiền xâu; khi đó, bị cáo T mang trong người số tiền 3.600.000 đồng và sử dụng 1.100.000 đồng để túi áo trước để đánh bạc ăn tiền, thua hết 700.000 đồng; khi kiểm tra đã bị thu giữ 2.900.000 đồng, trong đó 400.000 đồng dùng để đánh bạc để túi trước, còn 2.500.000 đồng để túi sau sử dụng chi tiêu gia đình.

Bị cáo Nguyễn Văn A khai mang theo 2.700.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, thua hết 600.000 đồng; khi kiểm tra đã bị thu giữ 2.100.000 đồng, trong đó 400.000 đồng dùng đánh bạc, 1.700.000 đồng sử dụng mua vật tư sửa máy lạnh.

Nguyễn Đức T1 khai mang theo 39.500.000 đồng sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.600.000 đồng; khi kiểm tra đã bị thu giữ 41.100.000 đồng, trong đó 3.100.000 đồng sử dụng đánh bạc, 38.000.000 đồng sử dụng để mua xe máy.

Phùng Văn C khai mang 57.400.000 đồng, sử dụng 4.100.000 đồng để đánh bạc (để dưới chiếu bạc), thua hết 300.000 đồng; khi kiểm tra đã bị thu giữ 3.800.000 đồng tiền tang dưới chiếu bạc, còn lại 53.300.000 đồng trong người sử dụng cá nhân.

Riêng HTT2 khai chỉ xem đánh bạc được 01 ván đến ván thứ 02 Tuần đang chia bài thì bị kiểm tra hành chính. Thái không tham gia đánh bạc ăn tiền.

Căn cứ tinh thần khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì số tiền các bị cáo T1, A, T, C dùng đánh bạc là: 3.800.000 đồng (tiền thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc) + 400.000 đồng (T) + 400.000 đồng (A) + 3.100.000 đồng (T1) = 7.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A, Lê Văn T, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 phạm “Tội Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với các bị cáo A, Tuấn, Cao, Trung).

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
2. Lê Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Phùng Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Nguyễn Đức T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 22/01/2021, các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo do bản thân là lao động chính trong gia đình; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C nộp các tài liệu như: Đơn xin xác nhận ngày 19/4/2021 của Nguyễn Đức T1 (có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Sơn Kỳ về việc đang nuôi dưỡng mẹ già và có nơi cư trú, việc làm ổn định); Đơn xin xác nhận ngày 22/4/2021 của Nguyễn Văn A (có xác nhận của Công an phường Tân Quý về việc có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại địa phương); Đơn xin xác nhận ngày 22/4/2021 của Phùng Văn C (có xác nhận của Công an phường Tân Quý về việc bị cáo có đăng ký tạm trú tại địa phương); Đơn xin xác nhận ngày 22/4/2021 của Lê Văn T (có xác nhận của Công an phường Tân Quý về việc có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại địa phương), chứng thực sao y Thư cảm ơn của Ủy ban nhân dân xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về việc Lê Văn T hỗ trợ xây dựng cầu Ước Mơ 2 tại địa phương, chứng thực sao y Thư cảm ơn của Ủy ban nhân dân xã Thới Lai, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre về việc Lê Văn T hỗ trợ xây dựng cầu Ước Mơ 1 tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận, riêng bị cáo Lê Văn T cho biết ban đầu gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Văn A chỉ nhằm mục đích rủ đi uống cà phê. Các bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, nhận định: Tòa án nhân dân quận Tân Phú căn cứ trên số tiền đánh bạc là 7.700.000 đồng để xét xử các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C về “Tội Đánh bạc” là có căn cứ. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn; tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Văn T khai chỉ rủ Nguyễn Văn A đi uống cà phê, còn Nguyễn Đức T1 đi mua xe, Phùng Văn C đi ngang rồi cả bốn gặp nhau thì sau đó mới nảy sinh việc đánh bạc. Các bị cáo cùng đánh bạc được thua bằng tiền, có vai trò ngang nhau dù bị cáo T là người rủ rê, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét mức hình phạt ngang nhau đối với các bị cáo A, T, T1, riêng bị cáo C do có nhân thân xấu nên bị xử phạt 01 năm tù. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xin hưởng án treo và giảm hình phạt. Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C: Do không có cơ sở giảm hình phạt nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các

bị cáo. Đối với yêu cầu được hưởng án treo, bị cáo C từng bị xử phạt hành chính nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không có cơ sở chấp nhận. Các bị cáo T, T1, A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội nên việc cho hưởng án treo là phù hợp. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo A, T1, T về việc cho hưởng án treo, tuyên các Bị cáo hưởng án treo có thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo.

Người bào chữa cho các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C cho rằng trong vụ án này, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức pháp luật kém (do các bị cáo cho rằng mình không phải đánh bạc để sát phạt mà chỉ là anh em chơi với nhau để có tiền đi nhậu nên đã chơi đánh bạc công khai, mà cụ thể là chơi ngay tại trước cửa nhà số E đường số G, phường I, quận K); trên cơ sở mục 13 phần I Công văn 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao (số tiền mỗi bị cáo đánh bạc là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo) thì cần thiết cá thể hóa trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án này, theo đó số tiền dùng để đánh bạc của mỗi bị cáo đều rất nhỏ. Bên cạnh đó, Luật sư nêu các tình tiết về nhân thân của từng bị cáo như: Lê Văn T có cha mẹ lớn tuổi, đau ốm thường xuyên, cuối năm 2020, anh trai ruột mới mất do bệnh, phải chu cấp cho 03 con, có việc làm lương thiện, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt pháp luật tại địa phương, tự mình xây dựng 02 cây cầu và nhận được thư cảm ơn, ngoài việc xây 02 cây cầu này, còn tham gia các công trình thiện nguyện khác của địa phương, các chùa và các đợt quyên góp khác; Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng việc bị cáo T chỉ rủ A đến uống cà phê chứ không phải rủ rê đánh bạc. Phùng Văn C nuôi cha mẹ già yếu, bệnh xương khớp đi lại khó khăn và nuôi 02 con ăn học, khi tham gia quân ngũ, bị cáo từng được khen thưởng. Nguyễn Văn A chăm sóc cha mẹ già và con nhỏ, vợ ở nhà làm nội trợ, bản thân bị cáo chấp hành tốt pháp luật tại địa phương, ăn năn hối cải. Nguyễn Đức T1 có cha mất sớm, bản thân là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già đau yếu, có công việc và nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt pháp luật tại địa phương. Từ đó, các Luật sư đề nghị cho các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1 trong vụ án được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo hoặc chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền đối với các bị cáo; riêng bị cáo Phùng Văn C, dù từng bị xử phạt vi phạm hành chính, thuộc trường hợp không xem xét hưởng án treo nhưng cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và nếu có thể thì cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 03/7/2020, Công an phường Tân Quý phối hợp Công an quận Tân Phú kiểm tra hành chính phòng trọ tại nhà trọ số E đường số G, phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 7.700.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1, Phùng Văn C về “Tội Đánh bạc” là đúng người, đúng tội.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn A, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt cụ thể đối với từng bị cáo trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình xét xử phúc thẩm các bị cáo nộp bổ sung các văn bản như đã nêu, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1 có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.... Trên cơ sở tình tiết phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm, đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy nội dung kháng cáo của bị cáo A, Trung là có căn cứ nên chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ đảm bảo tính chất giáo dục và khoan hồng của pháp luật.

- Bị cáo Lê Văn T có hành vi tổ chức cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền (là người điện thoại rủ bị cáo A đến đánh bạc, là người mua bộ bài dùng cho việc đánh bạc) nhưng do số lượng người tham gia đánh bạc trong cùng một lúc dưới 10 người và tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá dưới 20.000.000 đồng nên được xác định là người giữ vai trò chủ mưu, khởi xướng trong vụ án có đồng phạm, thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Bị cáo Phùng Văn C từng bị Công an phường Tân Quý xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, không thuộc

phù hợp điều kiện (về nhân thân) được cho hưởng án treo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Từ đó cho thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo Lê Văn T, Phùng Văn C là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Đối với quan điểm bào chữa của các Luật sư về việc xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo Lê Văn T, Phùng Văn C hưởng án treo:

Do bị cáo Phùng Văn C từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” ngày 04/6/2020, đã nộp phạt ngày 11/6/2020, đến ngày 03/7/2020 thì bị phát hiện có hành vi đánh bạc nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính; bị cáo Lê Văn T thuộc trường hợp khởi xướng, chủ mưu, rủ rê người khác phạm tội nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đề nghị của các Luật sư về việc cho các bị cáo C, Tuấn được hưởng án treo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T, Phùng Văn C.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A, Lê Văn T, Phùng Văn C, Nguyễn Đức T1 phạm “Tội Đánh bạc”

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với các bị cáo T, Cao).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (đối với các bị cáo A, Trung).

Xử phạt:

1. Nguyễn Văn A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Lê Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Phùng Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Nguyễn Đức T1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức T1 cho Ủy ban nhân dân phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 (hoặc điều luật tương ứng của pháp luật về thi hành án hình sự có hiệu lực vào thời điểm thay đổi nơi cư trú).

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Đức T1 không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Lê Văn T, Phùng Văn C: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (4)
- Trại giam; (2)
- Luật sư; (2)
- Thi hành án quận Tân Phú; (1)
- TAND quận Tân Phú; (4)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (35) (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan

